

Trên phương diện lịch sử

Dân tộc Việt Nam có nguồn gốc Lạc Việt là bộ tộc duy nhất của Bách Việt (100 bộ tộc) còn tồn tại sau cuộc chinh phạt của Nhà Tần về phương Nam suốt thời gian 220-207 TCN. Lạc Việt đã chiến đấu kiên cường suốt hàng ngàn năm để gìn giữ cơ đồ khỏi bị sáp nhập vào Trung Hoa. Dù bị thống trị trong nhiều giai đoạn lịch sử mà dân tộc Việt Nam vẫn không bị Hán tộc đồng hoá.

Từ cổ chí kim tình láng giềng Việt-Hoa ngọt ngào ít, cay đắng nhiều tùy thuộc vào tài lãnh đạo của người Việt đối phó với láng giềng Phương Bắc đầy mưu mô xảo quyệt, hành động tàn bạo.

Đế quốc Pháp với súng đồng, tàu chiến đã áp đảo tầm vóc và giáo mác để đặt nền thống trị lên toàn Bán đảo Đông Dương mà Việt Nam là thuộc địa chính.

Triều đình Huế chia thành ba phe: (1) Hợp tác với Pháp để giữ nguyên địa vị. Triều đình Nhà Nguyễn Gia Long. (2) Canh tân đất nước theo mô hình của Hoàng đế Nhật Bản. Nhiều chí sĩ dấy lên kiến nghị lên các vua Nhà Nguyễn đều bị ném vào sọt rác. (3) Một số chí sĩ tiếp tục tổ chức kháng chiến chống Pháp, kể cả vận động trên trường quốc tế. (4) Do thiếu sự kết hợp của giới lãnh đạo mà dân tộc Việt Nam phải chịu 80 năm đô hộ của người Pháp.

Cuộc chiến tranh chống Pháp sang trang khi Liên Xô thành hình từ năm 1922 dưới sự lãnh đạo của Vladimir Lenin đã tạo ra một cuộc chiến tranh ý thức hệ Quốc-Cộng khắp thế giới.

Năm 1930, Nguyễn Ái Quốc, một điệp viên của Nga, đã thành lập Đảng Cộng sản Đông Dương tại Hồng Kông theo lệnh Mạc Tư Khoa mở màn cho cuộc chiến Quốc-Cộng. Kể từ đó cuộc chiến tranh giành độc lập của dân tộc Việt Nam bước vào giai đoạn vô cùng

phức tạp do nhằm lẫn bạn-thù làm cho chiến tranh kéo dài triền miên. Ai thù, ai bạn, ai yêu nước, ai làm tay sai trở nên mù mờ và đẫm máu. Một số chí sĩ đã bị Hồ Chí Minh bán cho Thực dân Pháp làm suy yếu phong trào giành độc lập.

Hiệp định Genève 1954 cho nền Hoà bình Đông Dương



Hội nghị Genève nhóm họp từ 26/4/1954, kết thúc 20/7/1954 với các bất đồng căn bản:

(1) Phái đoàn Hoa Kỳ không công nhận Hiệp định Genève. Chính phủ Quốc gia Việt Nam không ký Hiệp định này. Trưởng đoàn Trần Văn Đổ của Miền Nam Việt Nam lên tiếng phản đối sự chia đôi đất nước. Chính phủ Ngô Đình Diệm ban hành lệnh treo cờ rũ ngày 20/7/1954. (2) Mặc dù bị Hà Nội cấm đoán, ngăn cản, nhưng, đã có 800,000 người Bắc ùn ùn xuống Hải Phòng để vào Miền Nam vĩ tuyến 17, chưa kể một số vượt sông Bến Hải xuôi Nam bất chấp sống chết rình rập. (3) Không một viên chức cao cấp nào của Chính phủ Quốc gia được cài lại Miền Bắc. Trong khi đó chỉ có 140,000 người miền Nam theo tàu của Ba Lan chở ra Bắc. Lãnh tụ số 1 của Cộng sản ở Miền Nam, Lê Duẩn buổi sáng lên tàu Ba Lan, nửa đêm lén trốn lại để lãnh đạo cuộc chiến Quốc-Cộng tại Miền Nam vĩ tuyến 17. (4) Nội công, ngoại kích

đã giúp Đảng Cộng sản Việt Nam nhuộm đỏ đất nước từ Sài Gòn đến Mũi Cà Mau từ 30/4/1975.

Kết quả sự chọn lựa của người Việt Nam

Dưới sự lãnh đạo nhân bản đúng theo truyền thống dân tộc mà 14 triệu dân Miền Nam vĩ tuyến 17 đã nhanh chóng hồi sinh sau chiến tranh. Chỉ một thời gian ngắn Miền Nam Việt Nam đã được nhiều quốc gia Đông Nam Á, kể cả Lãnh tụ Tân Gia Ba, Lý Quang Diệu công khai tán phục và kỳ vọng nói gót. Trong khi đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ mơ mỗi nhà ở Miền Bắc có một hũ tương và một lọ cà!!!

Ác nghiệt thay, Hồ Chí Minh quyết đốt cháy dãy Trường Sơn để nhuộm đỏ toàn cõi Việt Nam khiến cho xương chất thành núi, máu chảy thành sông, cạn kiệt nhân tài.



Ngày toàn thắng và thống nhất đất nước dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đã đánh dấu những ký ức “vô tiền khoáng hậu”: (1) Dân chúng của “Vựa lúa Đông Nam Á” đã phải ăn khoai sắn, rau cỏ hoặc lúa mạch (dùng nuôi ngựa) để trừ cơm, đèn dầu thay đèn điện. (2) Dân cả ba miền Bắc Trung Nam tìm đường sống trong cái chết trên đường vượt biển, vượt biên khiến cho khoảng hơn nửa triệu người bất hạnh bỏ thân trong rừng già, tại các bãi tập kết, hoặc trên đại dương. Cột đèn biết đi cũng đi đã mô tả

đúng tâm trạng bi thảm của người Việt Nam sống dưới chế độ cộng sản. (3) Miền Nam nhận họ, Miền Bắc nhận hàng sau ngày 30/4/1975 đã chứng tỏ nguồn máu nhân bản vẫn chảy kẻ thua trận. Gần 47 năm trôi qua sau ngày “Giải Phóng” mà chế độ Cộng sản mỗi năm vẫn phải nhờ tới hơn 10 tỷ USD của người Việt Hải ngoại từng liều mạng cùi đi “ăn cơm thừa cá cặn của các nước đế quốc” (như Thủ tướng Cộng sản Phạm Văn Đồng trả lời phóng viên quốc tế), đã gửi về để chống đỡ cho nền kinh tế èo uột và bất công. (4) Một số người Việt Nam ở phía Nam vĩ tuyến 17 đã nặng lòng gia đình, hàng xóm mà làm ngơ, không tố cáo hoạt động chống phá Việt Nam Cộng Hoà để chúng trở thành con ngựa thành Troie đã giết chết giấc mơ chính đáng của dân tộc.

Dân chúng Việt Nam Cộng Hoà tuy mới xây dựng đất nước đổ nát vì chiến tranh Quốc-Cộng trong vòng 20 năm mà đã trở thành một quốc gia kỷ cương, phát triển toàn diện trong bối cảnh phải đối phó với cuộc chiến tranh phá hoại độc ác do Hà Nội gây ra.

Trong khi đó, Đảng Cộng sản xây dựng Xã hội Chủ nghĩa ở phía Bắc vĩ tuyến 17 thành một nơi nghèo đói xác xơ, dân chúng không còn hy vọng. Khoảng 600,000 cán binh cộng sản hồi chánh với Chính quyền Việt Nam Cộng Hoà đã nói lên sự thức tỉnh của dân chúng sống trong chế độ cộng sản.

Miền Nam vĩ tuyến 17 ngày càng phát triển, văn minh so với đói rét và man rợ của Đất Bắc đã chứng minh Chủ nghĩa Cộng sản là khắc tinh của dân tộc.

Toàn dân Việt Nam hãy thức tỉnh

Liên Xô có kho vũ khí nguyên tử lớn nhất thế giới, một quân đội trang bị hùng hậu, cộng thêm Hiệp ước Warsaw (Warsaw Pact) gồm 7 quốc gia Trung và Đông Âu thành lập năm 1955 và tự giải thể năm 1990 khi có 4.8 triệu quân mà Liên Xô góp 3.7 triệu.

Các quốc gia cộng sản Đông Âu bị Liên Xô và Khối Hiệp ước Warsaw thành lập năm 1955 kìm kẹp vẫn tay không vũ khí vùng lên lật đổ chế độ cộng sản mà giành lại quyền tự quyết dân tộc.

Dân tộc Việt Nam vẫn hiên ngang đứng vững trước mọi mưu mô xảo quyệt của kẻ thù Phương Bắc mà sao cứ cúi đầu khuất phục Đảng Cộng sản làm tay sai cho Trung Cộng.

Chủ nghĩa Xã hội và Chủ nghĩa Cộng sản không phải giải pháp mà là kẻ thù muôn đời của dân tộc Việt Nam vì: (1) Chúng phục vụ cho giới cầm quyền chứ không màng tới quyền lợi tối thượng của dân tộc (độc lập, tự chủ, tự cường). (2) Chúng cai trị chứ không lãnh đạo dân chúng xây dựng cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc. (3) Thảm họa của Chủ nghĩa Xã hội và Chủ nghĩa Cộng sản đã được minh chứng cụ thể chứ không do tuyên truyền. (4) Sự cách biệt trong nếp sống tại Miền Bắc và Miền Nam trước 1975 đã chứng minh rất thuyết phục. (5) Người Việt trong và ngoài nước cần khắc sâu vết thương đau đớn tột cùng này để vực đất nước thoát khỏi vũng lầy Cộng Sản.

Số liệu của Báo Nhân Dân năm 2020 cho biết Cộng đồng Người Việt ở nước ngoài có trên 5.3 triệu người sống tại hơn 130 nước và vùng lãnh thổ trên khắp thế giới đã trở thành con gà đẻ trứng vàng để nuôi sống Chế độ Cộng sản Việt Nam.

Hành động bán nước cụ thể nhất của Đảng Cộng sản Việt Nam do Thủ tướng cộng sản Phạm Văn Đồng từng ký Công hàm công nhận Hoàng Sa, Trường Sa của dân Việt thuộc về Trung Cộng!!!

Người Việt ở khắp nơi trên thế giới có nên nuôi sống loài Cộng sản tàn ác, vô luân, độc hại bằng những đồng tiền do mồ hôi, nước mắt, lòng can đảm và trí thông minh tạo ra hay không???

Chủ nghĩa Cộng sản ở đâu cũng thế, đều xuất phát từ sự dối trá có phương pháp. Ban đầu, chúng kêu gọi xây dựng Chủ nghĩa Xã hội không có người bóc lột người, một nền hòa bình vĩnh cửu trước khi tiến tới Chủ nghĩa Cộng sản “làm tùy sức hưởng tùy cầu”.

Chúng ta có thấy loại xã hội này xuất hiện trên Trái Đất bao giờ chưa. Hay chỉ là chiếc bánh vẽ?

Vì thế, người Việt hải ngoại không những phải tránh những tổ chức, cá nhân tuyên truyền Chủ nghĩa Xã hội và còn chống đối quyết liệt để khởi lập lại cuộc sống như Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày nay!

Đại-Dương

[Báo Thế Giới Mới](#)